

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1873** / QĐ-BNV

Hà Nội, ngày **16** tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính
năm 2016 của Bộ Nội vụ**

| | |
|---------------------|---------------------------------|
| TRUNG TÂM THÔNG TIN | |
| ĐẾN | Số: ... 1262 ... |
| | Ngày: ... 24/11/2015 ... |
| Chuyển: | |
| | |

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

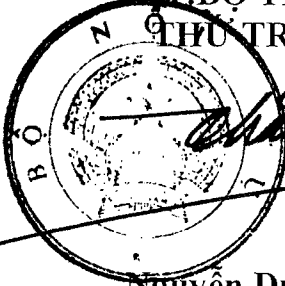
Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *aj*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Thăng

KẾ HOẠCH**Công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 của Bộ Nội vụ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1873/QĐ-BNV ngày 16 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

| TT | Nội dung công tác | Thời gian/tiến độ thực hiện | Đơn vị chủ trì thực hiện | Các đơn vị phối hợp thực hiện |
|-----------|---|---|---|--------------------------------------|
| 1. | Xây dựng Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 của Bộ Nội vụ và trình lãnh đạo Bộ phê duyệt | Tháng 12/2015 | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 2. | Xây dựng Dự toán chi tiết kinh phí công tác Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016 của Bộ Nội vụ. | Quý I | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 3. | Tổ chức Hội nghị triển khai công tác và tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ. | Quý II – Quý III | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 4. | Hướng dẫn điền biểu mẫu đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị tham mưu ban hành. | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 5. | Cho ý kiến đối với các quy định về TTHC tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ và các văn bản có liên quan theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ. | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 6. | Thẩm định các quy định về TTHC tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ và các văn bản có liên quan theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ. | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 7. | Xây dựng các Quyết định công bố TTHC ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ, bãi bỏ trong năm 2016 theo quy định. | Trước ngày VBQPPL có hiệu lực thi hành 20 ngày. | Các đơn vị tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC | Vụ Pháp chế |

| | | | | |
|-----|--|-------------------|-----------------------------------|---|
| 8. | Nhập Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC được công bố trong năm 2016 và đề nghị Bộ Tư pháp công khai. | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Các đơn vị tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC |
| 9. | Triển khai thực hiện Đề án 896 tại Bộ Nội vụ theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ |
| 10. | Ban hành Kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các Ban, Cục trực thuộc Bộ. | Quý III | Vụ Pháp chế | Các Ban, Cục trực thuộc Bộ |
| 11. | Tổ chức tiếp nhận và xử lý, trả lời các phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC theo quy định. | Quý I – Quý IV | Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ | Vụ Pháp chế |
| 12. | Sửa đổi, bổ sung các quy trình ISO về kiểm soát thủ tục hành chính để giải quyết công việc của Bộ khi cần thiết và có yêu cầu. | Quý I – Quý IV | Văn phòng Bộ | Vụ Pháp chế |
| 13. | Thực hiện các phương án đơn giản hóa TTHC theo Quyết định số 08/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/01/2015 về Ban hành Kế hoạch đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2015 | Quý I – Quý II | Vụ Công chức – Viên chức | Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan |
| 14. | Thực hiện công tác truyền thông về Kiểm soát thủ tục hành chính | Quý I – Quý IV | Vụ Pháp chế | Trung tâm thông tin, Tạp chí tổ chức nhà nước, các đơn vị khác có liên quan |

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng